ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 829 /KH-UBND

An Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2020

KÉ HOẠCH Cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 xác định khâu đột phá "Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn", Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, với các nội dung trọng tâm:

I. MỤC ĐÍCH, YẾU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện thành công một trong những khâu đột phát của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 về "Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên đia bàn".
- Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh là cơ sở để cả hệ thống chính trị, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội và chính quyền địa phương các cấp trong tỉnh xây dựng kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị để triển khai, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách hành chính của tỉnh. Góp phần thực hiện thắng lợi, đạt và vượt chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hôi của tỉnh.
- Cải cách hành chính phải nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công của cơ quan nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp. Đồng thời, hoàn thành nghĩa vụ pháp lý với Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Cải cách hành chính phải được tiến hành trên cơ sở các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo; góp phần xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
- Các nội dung cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh theo từng giai đoạn.

- Cải cách hành chính phải lấy người dân làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.
- Cải cách hành chính vừa kế thừa những thành tựu đã đạt được trong cải cách hành chính nhà nước giai đoạn vừa qua, vừa gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; tận dụng có hiệu quả thành tựu tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, nhất là những ưu điểm của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư (4.0) với lộ trình phù hợp trong quá trình thực hiện cải cách.
- Làm tốt công tác nội chính, cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 đạt từ 20% trở lên.
 - 98% thủ tục hành chính trả kết quả đúng hạn.
- 98% người dân được hỏi hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính và hài lòng với sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.
- Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4 và phấn đấu 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.
- Phấn đấu tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên.
- Phấn đấu 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)."
- Các Chỉ số của tỉnh An Giang (PAR Index, PAPI, PCI, SIPAS...): đứng trong nhóm 15/63 tỉnh, thành phố cả nước.

III. NHIỆM VỤ TRONG TÂM

1. Cải cách thể chế

- Thực hiện quy trình xây dựng văn bản theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trong đó chú trọng khâu xây dựng chính sách và tổ chức lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động của chính sách trước khi ban hành.

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo kịp thời, theo đúng trình tự, đúng pháp luật.
 - Hoàn thiện thể chế, chính sách thu hút đầu tư.
- Tăng cường kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.
- Thực hiện tốt khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thống thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật của Bộ, ngành Trung ương quy định.
- Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Kiểm soát chặt chẽ việc triển khai các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các thủ tục thuộc lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư, bảo hiểm, thuế, hải quan, công an.
 - Rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính theo thẩm quyền.
- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định.
- Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính hiệu quả, công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.
- Tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện các quy trình liên thông, quy định rõ thời gian, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong chuỗi liên thông giải quyết thủ tục hành chính.
- Tiếp tục kiện toàn, đổi mới và nâng cao hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất chuyển giao những công việc cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhiệm sẽ hiệu quả hơn, giảm tải nguồn lực, chi phí hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.
 - Chú trọng đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa Bộ phận Một cửa các cấp.
- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định thủ tục hành chính và giải quyết dứt điểm, thỏa đáng, đúng quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước các cấp ở địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tránh trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ quản lý.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa tỉnh, huyện, xã. Khuyến khích sự chủ động, tích cực, sáng tạo các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, vừa đảm bảo quy định, vừa mang tính hiệu quả của việc phân cấp.
- Tiếp tục thực hiện thí điểm các mô hình tổ chức bộ máy nhà nước các cấp theo quy định của Đảng. Sơ kết, tổng kết đánh giá để mở rộng những mô hình phù hợp, hiệu quả hoặc dừng thí điểm nếu hiệu quả kém.
- Rà soát, tiếp tục thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.
- Sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định khi đủ điều kiện.
- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, rà soát, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần khi có đủ điều kiện theo quy định.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ.
- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.
- Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo khung năng lực vị trí việc làm.
- Thực hiện đúng quy định, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch.
- Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương.
- Triển khai các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo cơ chế tư chủ.
- Tăng cường việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức sai phạm.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, văn hóa công vụ. Qua đó, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức và xứng tầm nhiệm vụ.
- Đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
- Triển khai cơ chế, chính sách nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.
- Thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.
- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa.
 - Hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm các trang thiết bị làm việc hiện đại, xây dựng và triển khai đầy đủ các phần mềm thông dụng phục vụ tốt nhu cầu chuyên môn của từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đáp ứng nhu cầu làm việc hiệu quả đối với cán bộ, công chức và phục vụ tốt cho người dân, doanh nghiệp.
- Phát triển hạ tầng số đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số.
- Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ ngành, địa phương và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.
 - Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh.
 - Phát triển dữ liệu nội bộ.
- Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ: hệ thống quản lý văn bản và điều hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cấp chính quyền của bộ, ngành, địa phương và kết nối với trục liên thông văn bản quốc gia.
- Phát triển hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.
 - Úng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới.

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân: Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử, kênh tương tác trực tuyến, hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến tự động và liên tục 24/24 giờ mỗi ngày.
 - Xây dựng, phát triển đô thị thông minh.
- Cung cấp khả năng đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, người dân và công bố công khai đánh giá bằng các hình thức phù hợp.
- Từng bước nâng cao nhận thức kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước.
- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, Chính quyền số cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc thực hiện cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đến các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ ngành, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong các Hội nghị, các cuộc họp kinh tế - xã hội, các hội nghị khác có nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh; thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp nhằm duy trì và nâng cao thứ hạng của các Chỉ số: CCHC - PAR Index, Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI, Hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh - PAPI...

Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và khối cơ quan Đảng theo quy định của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực tham mưu của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2021. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương tháo gỡ, khắc phục.

Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, văn hóa công sở, đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức.

Đổi mới, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ bưu chính công ích. Cung ứng nhiều giải pháp,

cách thức để người dân, tổ chức, doanh nghiệp lựa chọn hình thức giải quyết phù hợp.

Duy trì thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

Thường xuyên theo dõi, rà soát, bảo trì cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Tăng cường công tác tuyên truyền các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền các hoạt động cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, nội dung, phù hợp với từng đối tượng tiếp nhận để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với công tác cải cách hành chính và các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực và việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở và đề án văn hóa công vụ của Thủ tướng Chính phủ. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị các cấp trong công tác cải cách hành chính.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra chuyên ngành trên địa bàn tỉnh. Xử lý hoặc kiến nghị cơ quan chức năng xử lý theo thẩm quyền các sai phạm phát hiện qua kiểm tra.

Triển khai, hoàn thành cập nhật Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0), hướng đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh An Giang trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

Học tập kinh nghiệm cải cách hành chính trong và ngoài nước. Vận dụng, áp dụng có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước và các văn bản quy định, hướng dẫn khác của Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh do Sở Nội vụ chủ trì tham mưu triển khai thực hiện sử dụng từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh cấp cho Sở Nội vụ quản lý, sử dụng.
- Các nhiệm vụ do thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương được cấp thẩm quyền giao để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Kinh phí triển khai các đề án, dự án cải cách hành chính, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp lập Đề án, dự toán kinh phí, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt, thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 theo chức năng, nhiệm vụ quản lý.
- Thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh về công tác cải cách hành chính.
- Định kỳ báo cáo công tác cải cách hành chính hoặc đột xuất theo yêu cầu, hướng dẫn của Sở Nội vụ cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến, mô hình hay góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, đóng góp chung vào hiệu quả cải cách hành chính của tỉnh.

2. Sở Nội vụ

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoach.
- Chủ trì triển khai các nội dung về: công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ
- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương, các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; tham mưu công tác kiểm tra cải cách hành chính.
- Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Bộ Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính cấp tỉnh do Bộ, ngành Trung ương triển khai.
- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tốt nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công PAPI của tỉnh An Giang.
- Xây dựng, triển khai và báo cáo kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố năm 2021.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì triển khai nhiệm vụ cải cách thể chế, xây dựng và nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.
- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các chủ trương, chính sách liên quan đến nhiệm vụ cải cách hành chính.
- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Quản lý, điều hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.
- Phối hợp triển khai tổ chức các Hội nghị, Hội thảo về công tác cải cách hành chính của tỉnh.
- Chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau:
- + Tập trung thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận thủ tục hành chính; giám sát, đôn đốc việc giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định.
- + Thực hiện công khai, minh bạch, không phiền hà, không tiêu cực; giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định; lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm mục tiêu hoạt động.
- + Phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh trong việc giải quyết các vướng mắc phát sinh liên quan đến việc thực hiện quy chế phối hợp.
- + Phối hợp đánh giá chấm điểm việc giải quyết thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành tỉnh có hoạt động tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Qua đó, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ cải cách tài chính công.
- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện cơ chế phân bổ ngân sách cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì tham mưu thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công và đơn vị sự nghiệp công lập.
- Chủ trì thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì tham mưu triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.
- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng 2025-2030.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thực hiện đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI).
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp huyện (DCCI) năm 2021 trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí từ ngân sách tỉnh cho các đề án, dự án cải cách hành chính của tỉnh.
- Triển khai, công bố đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) của tỉnh An Giang năm 2020.

9. Công an tỉnh

- Chủ trì triển khai, vận hành, khai thác và cập nhật có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu Căn cước công dân.
- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công khi đủ điều kiện.

10. Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện các chuyên mục, thời sự, thông tin về cải cách hành chính nhằm tuyên truyền các quy định, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các mô hình, sáng kiến, các hoạt động cải cách hành chính đã và đang diễn ra trên địa bàn toàn tỉnh.
- Tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng trong tiếp nhận, giải đáp, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2021 tỉnh An Giang.

12. Đề nghi Báo An Giang

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện các chuyên mục, chuyên trang, thông tin, bài viết về cải cách hành chính nhằm tuyên truyền các quy định, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các mô hình, sáng kiến, các hoạt động cải cách hành chính đã và đang diễn ra trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng trong tiếp nhận, giải đáp, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nhiệm vụ mới, yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương báo cáo, đề xuất giải pháp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- TT. UBND tinh;
- Các cơ quan Đảng, Đoàn thể tỉnh (Email);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (Email);
- Báo AG; Đài PT-TH AG; Cổng TTĐT tỉnh (Email);
- UBND huyện, thị xã, thành phố (Email);
- BCĐ, TGV CT CCHC tỉnh (Email);
- Trung tâm CB TH (đăng công báo);
- Luu: VT, TH.

*Kèm theo:

- Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình